## CHỦ ĐỀ 5. VẺ ĐẸP ĐẤT NƯỚC -THÁNG 1

**MỤC TIÊU – YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên
* Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh

Tại những nơi đến tham quan

## ẤN TƯỢNG VỀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về kiến thức***

- Trình bày được ấn tượng sâu sắc về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

- Thiết kế được sản phẩm thể hiện được hiểu biết, cảm xúc của em về cảnh quan thiên nhiên .

-Biết giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.

***2. Về năng lực*** HS được phát triển các năng lực:

- Tự chủ và tự học: Tích cực học hỏi, tìm hiểu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương.

- Giao tiếp và hợp tác: Vận động được bạn bè, người thân cũng thực hiện những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất và thực hiện được những việc làm đề bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Tham gia các hoạt động nhóm theo sự phân công.

***3. Về phẩm chất***

- Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động khám phá và bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh của đất nước.

- Chăm chỉ: Nỗ lực tìm hiểu thông tin về cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh, phong tục tết, các trò chơi dân gian,.. ở các vùng, miền khác nhau.

-Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ di tích; danh lam thắng cảnh, tiếp tục giữ gìn, quảng bá các phong tục tết, các trò chơi dân gian lành mạnh.

- Trung thực: Nhất quán giữa lời nói và việc làm trong việc thực hiện bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, giữ gìn phong tục tết các vùng, miền.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Thông tin cho HS chuẩn bị trước để lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên của địa phương (hoặc của đất nước) và viết một bài viết ngắn (trong vòng 500 từ) giới thiệu tóm tắt về cảnh quan đó (theo hình thức cá nhân, cặp đôi hoặc nhóm).

- Chuẩn bị cho hoạt động trình bày thông tin về hiện trạng của một cảnh quan thiên nhiên : GV hướng dẫn HS cách sưu tầm, thu thập thông tin (chụp ảnh, ghi chép, quay video, đọc thêm tài liệu từ sách báo, trên mạng internet, hỏi chuyện những người cao tuổi, người có hiểu biết rộng...) về một cảnh quan thiên nhiên gần nơi em sống và tổng hợp lại, lưu ý làm rõ các nội dung: tên và vị trí của cảnh quan đó; hiện trạng của cảnh điểm nổi quan; bật của cảnh quan; cảm nhận của em/nhóm em và đề xuất những việc HS có thể làm để bảo tồn cảnh quan đó.

- Hướng dẫn HS lựa chọn một hình thức để trình bày thông tin thu thập được (thuyết trình, đối thoại theo cặp, trình chiếu powerpoint, đoạn phim ngắn, hoặc vẽ sơ đồ trên giấy A0,...).

**2. Đối với HS**

- SGK, đồ dùng học tập theo hướng dẫn của HS.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## TUẦN 17 – TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**Giới thiệu về những cảnh quan thiên nhiên em từng đến thăm**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên em từng đến thăm**

**a. Mục tiêu:** Biết được vẻ đẹp về cảnh quan thiên nhiên của địa phương, đất nước hoặc một địa điểm nào đó mà HS đã từng tới.

**b. Nội dung:** Tổ chức HS các lớp tham gia trò chơi

**c. Sản phẩm:** bài thuyết trình của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đoán tên cảnh quan thiên nhiên qua bài hát, bài thơ”

***Cách chơi***: Chia HS thành hai đội. Quản trò cho bốc thăm đội hát hoặc đọc thơ trước. Một người đại diện cho đội thứ nhất hát một đoạn của bài hát hoặc đọc hai đến ba câu thơ về cảnh quan thiên nhiên nào đó của đất nước hoặc quê hương. Đội thứ hai đoán và nêu tên cảnh quan thiên nhiên trong khoảng 10 giây. Đoán đúng được 10 điểm, đoán sai không được điểm. Tiếp theo, một người của đội thứ hai hát hoặc đọc thơ để đội thứ nhất đoán. Hai đội chơi luân phiên như vậy trong khoảng 15 phút. Quản trò tổng kết điểm và tuyên bố đội thắng cuộc.

\* Triển lãm tranh đã vẽ, bài đã viết và tranh, ảnh sưu tầm được về cảnh quan thiên nhiên mà các em đã từng đặt chân đến thăm và khám phá.

- Tổ chức cho các nhóm trưng bày các tranh vẽ, bài viết và tranh, ảnh về cảnh quan

thiên nhiên đã sưu tầm vào vị trí được phân công.

- Đại diện mỗi nhóm giới thiệu về sản phẩm trưng bày của nhóm. HS lần lượt đi đến vị trí của các nhóm để xem triển lãm và nghe giới thiệu.

- GV tổ chức cho các nhóm bình chọn tranh, ảnh, bài viết. Sau đó, đại diện HS sẽ tổng hợp kết quả.

- GV công bố những bức tranh, ảnh, bài viết đoạt giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích.

## TUẦN 17 – TIẾT 2: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

**Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết rung cảm với cảnh quan, di tích, truyền thống, thể hiện sự trân trọng, tự hào về truyền thống tốt đẹp của địa phương, đất nước;

– Thiết kế được sản phẩm thể hiện cách nhìn nhận, cảm xúc của bản thân về những gì đã trải nghiệm trong chuyến tham quan, dã ngoại.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề, thoả thuận, thuyết phục được các bạn trong nhóm để được hỗ trợ, chia sẻ nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng bạn bè, thầy cô

- Trách nhiệm với bản thân: có tinh thần tự học hỏi và rèn luyện bản thân

- Trách nhiệm với gia đình, cộng đồng: biết trân trọng, bảo vệ những danh lam thắng cảnh thiên nhiên của đất nước

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, tư liệu về các cảnh quan thiên nhiên

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin về một cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh của quê hương, đất nước mà em yêu thích.

- Vẽ tranh hoặc sưu tầm tranh ảnh về cảnh quan thiên nhiên mà em đã tìm thông tin.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **Tiếp sức**.

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tiếp sức.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các danh lam thắng cảnh của tỉnh QUẢNG NINH mà em biết.*

*+ Đội nào viết được nhiều, đúng thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Mỗi vùng miền trên Tổ quốc thân yêu của chúng ta đều có những danh lam thắng cảnh, những cảnh quan thiên nhiên nổi tiếng. Có những bạn đã được đi đến tận nơi để chiêm ngưỡng những vẻ đẹp đó, nhưng cũng có những bạn chưa có điều kiện đi thăm đây đó. Vậy nay cô trò mình sẽ đi du lịch thăm các cảnh quan thiên nhiên trên các miền đất nước qua màn ảnh nhỏ và qua bài học ngày hôm nay – Ấn tượng về cảnh quan thiên nhiên*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên (20 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS viết được bài thuyết minh, chia sẻ hiểu biết về một cảnh quan thiên nhiên

**2. Nội dung:**GV hướng dẫn; HS lắng nghe, làm việc nhóm và thiết kế được sản phẩm.

**3. Sản phẩm học tập:**Sản phẩm của các nhóm.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Ở tiết học trước, cô đã giao nhiệm vụ cho các em về nhà tìm hiểu thông tin, ghi lại cảm xúc…khi đến thăm hoặc một cảnh quan thiên nhiên mà em biết. Cô sẽ hướng dẫn các em thiết kế một sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên từ những thông tin mà các em đã chuẩn bị.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  **1**. *Lập kế hoạch thiết kế sản phẩm giới thiệu về một cảnh quan thông qua các gợi ý.*  *C:\Users\Admin\Desktop\1_1595.png*   GV hướng dẫn:Gợi ý lập kế hoạch thiết kế sản phẩm giới thiệu về một cảnh quan thiên nhiên:  + Xác định cảnh quan thiên nhiên mình muốn giới thiệu  + Lựa chọn hình thức sản phẩm: có thể là bài viết ngắn, tranh vẽ, thơ, mô hình cảnh quan thu nhỏ…hoặc hình thức khác.  + Các nhóm thảo luận thống nhất ý tưởng của sản phẩm  + Nhóm trưởng phân công các thành viên chuẩn bị  **2.** Các nhóm thiết kế sản phẩm theo ý tưởng đã chọn  **3.** Viết bài thuyết minh cho sản phẩm, chia sẻ hiểu biêt, cảm xúc về cảnh quan thiên nhiên được giới thiệu để trình bày trong triển lãm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, thực hiện thiết kế sản phẩm theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời các nhóm trình bày sản phẩm.  ***Nhóm 1trình bày:***  - Cảnh quan thiên nhiên muốn giới thiệu: Vịnh Hạ Long.  - Hình thức thể hiện sản phẩm:  + Thuyết trình về vẻ đẹp và đặc điểm thiên nhiên, con người ở vịnh Hạ Long.  + Kết hợp tranh, ảnh, video minh hoạ.  -Phân công nhiệm vụ:  + Hai bạn Lan, My: lên dàn ý cho bài thuyết trình và tổng hợp ý kiến đóng góp của các bạn khác để bài viết được sinh động.  + Bạn Phong: tìm tranh, ảnh liên quan đến vịnh Hạ Long.  + Bạn Tuấn: tìm, cắt ghép video giới thiệu về thiên nhiên, con người ở vịnh Hạ Long.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Các nhóm tiếp theo trình bày sản phẩm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS  GV chiếu một sản phẩm mẫu  Hiện nay, Việt Nam được biết đến không chỉ là một nước đầy tiềm năng về kinh tế phát triển mà còn là một địa điểm du lịch nổi tiếng với cảnh đẹp hùng vĩ lay động lòng người. Được UNESCO công nhận là một trong bảy kì quan thiên nhiên thế giới mới, vẻ đẹp của vịnh Hạ Long đã và thu hút một lượng lớn khách du lịch trong và ngoài nước. Vịnh Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh, là một địa điểm thiên nhiên tuyệt đẹp với diện tích khoảng hơn 1500 km2 và hơn 1600 các đảo lớn nhỏ. Đây là một di sản vô cùng độc đáo bởi nó đánh dấu những mốc lịch sử quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Việt Nam. Đến vơi Hạ Long, bạn sẽ không thể bỏ lỡ đảo Bồ Hòn căn nhà của các loài động thực vật, đỉnh núi Yên Tử, hang Sửng Sốt và hòn Trống Mái. Ngoài ra, Hạ Long có khí hậu ẩm ướt, nhiệt đới phù hợp cho khách du lịch đến thăm bất cứ lúc nào. Đến với Hạ Long, bên cạnh việc hòa mình vào thiên nhiên đầy thơ mộng, du khách còn có cơ hội thưởng thức những đồ biển ngon với giá cả hợp lí và sự phục vụ tốt nhất cũng như có thể thư giãn với các trò chơi dưới nước như bơi lội, lặn, lướt ván... Người dân nơi đây cũng rất thân thiện và hiếu khách. Một Hạ Long huyền bí, mơ mộng và thanh lịch như vậy đã trở thành niềm tự hào của người dân Việt Nam. Mỗi người cần phải có ý thức, trách nhiệm bảo tồn và giữ gìn di sản văn hoá quý giá này.  GV chốt kiến thức | **1. Thiết kế một sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi: *Cảm xúc của em khi được đến thăm Vịnh Hạ Long- một di sản thiên nhiên được UNESCO công nhận là kì quan thiên nhiên của thế giới.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Cảm xúc của em khi được đến thăm Vịnh Hạ Long- một di sản thiên nhiên được UNESCO công nhận là kì quan thiên nhiên của thế giới.*

- HS tiếp nhận, suy nghĩ và trả lời:“Vịnh Hạ Long, một kỳ quan do thiên nhiên ban tặng, một di sản thế giới, biểu tượng sự trường tồn của Tổ quốc Việt Nam yêu quý của chúng ta, là niềm tự hào của nhân dân ta. Các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mãi mãi mai sau phải làm hết sức mình để gìn giữ, bảo tồn và phát huy những giá trị tuyệt vời của Vịnh Hạ Long. Để Vịnh Hạ Long không chỉ là điểm đến của nhân dân ta khắp mọi miền đất nước, mà còn là điểm hẹn của bạn bè khắp nơi trên thế giới’’

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.*Chia sẻ những hiểu biết của em về Vịnh Hạ Long ?*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiêm vụ cho HS: *Chia sẻ những hiểu biết của em về Vịnh Hạ Long?*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ*: “Từ trên cao nhìn xuống Vịnh Hạ Long hàng trăm hòn đảo lớn nhỏ đủ đầy các dáng hình nằm êm đềm trên biển xanh như một bức thủy. Hình dáng đảo xếp dài, uốn lượn sống động với như tên gọi của mình Hạ Long; rồng hạ xuống trần.*

*Vẻ đẹp của một kỳ quan thế giới Vịnh Hạ Long, tương truyền rằng đó là những câu chuyện về nguồn gốc “Con rồng cháu tiên”, nên những hòn đảo là những con rồng tiên hạ xuống trần giúp dân đánh giặc.*

*Rồng biết phun ra lửa, ra nước để tiêu diệt quân giặc nhưng khi chiến thắng quân giặc, rồng thấy vẻ đẹp nơi đây hữu tình, vương vấn mãi không chịu về trời, nên hóa đá, thành núi đồi nổi trên mặt nước biển khơi xanh như ngọc sống mãi ngàn năm với cảnh đẹp nơi đây. Từ đó đã hiện diện nên một Vịnh Hạ Long vẻ đẹp đắm say cho cả thế giới ngắm nhìn”.*

- GV nhận xét, đánh giá.

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (1 phút)**

Đọc soạn nhiệm vụ tiếp theo:

-Tìm hiểu về các di tích, danh lam thắng cảnh ở các vùng miền của đất nước mà em biết.

- Tìm hiểu những hành vi nên và không nên khi tham quan di tích, danh lam thắng cảnh.

## TUẦN 17 – TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**I.MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

-Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm trong Học kì I *(Trường học của em; Em đang trưởng thành; Thầy cô- người bạn đồng hành; Nối tiếp truyền thống quê hương).*

-Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đế, đặc biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề và phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

- Kiến thức các chủ đề đã tìm hiểu ở học kỳ 1.

**2. Về năng lực:**

- Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các câu hỏi và bài tập cụ thể.

**3. Về phẩm chất:**

- Có ý thức tự giác làm bài nghiêm túc.

**II.HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÀNH GIÁ**

Trắc nghiệm và tự luận.

**III.NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**Chủ đề 1**. **Trường học của em**

+ Tự hào truyền thống trường em.

+ Những việc cần làm để chăm sóc bản thân phù hợp với môi trường học tập mới

**Chủ đề 2. Em đang trưởng thành**

+ Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi.

+ Kiềm soát cảm xúc của bản thân.

**Chủ đề 3. Thầy cô- người bạn đồng hành**

+ Phát triển mối quan hệ hoà đổng, hợp tác với thầy cô và các bạn.

+ Tình cảm đối với thầy cô và biết cách gìn giữ tình thầy trò.

**Chủ đề 4. Nối tiếp truyền thống quê hương**

+ Trình tự của hoạt động tình nguyện

**1. Ma trận đề thi học kì 1 HĐTN, HN 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Tổng** |
|  |  | |  | | **Cấp độ thấp** | | **Cấp độ cao** | |  |
|  | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Chủ đề 1. TRƯỜNG HỌC CỦA EM** | HS nhận biết được những việc cần làm để chăm sóc bản thân phù hợp với môi trường học tập mới | | HS hiểu và biết cách điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường học tập mới | |  | |  | |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 1  0,5  5% |  | 1  3  30% |  |  |  |  |  | 2  3,5  35% |
| **Chủ đề 2. EM ĐANG TRƯỞNG THÀNH** | HS nhận biết và nêu được các thay đổi của bản thân | |  | |  | | Giữ gìn tình bạn và xử lí được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè | |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 3  1,5  15% |  |  |  |  | 1  1  10% |  | 1  1  10% | 5  3,5  45% |
| **Chủ đề 3. THẦY CÔ-NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH** | HS nhận diện được tình huống khó khăn trong giao tiếp với thầy cô, biết các cách vượt qua khó khăn đó. | |  | | Thiết lập được mối quan hệ với thầy cô.  Thể hiện được tình cảm đối với thầy cô và biết cách gìn giữ tình thầy trò. | |  | |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 2  1  10% |  |  |  |  | 1  1  10% |  |  | 3  2  20% |
| **Chủ đề 4. NỐI TIẾP TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG** | Nhận biết được trình tự của hoạt động tình nguyện | |  | |  | |  | |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % |  | 1  1  10% |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỉ lệ %** | **7**  **4**  **40%** | | **1**  **3**  **30%** | | **2**  **2**  **20%** | | **1**  **1**  **10%** | | **11**  **10**  **100%** |

**2. Đề bài**

**I. TRẮC NGHIỆM (3đ)**

**Câu 1**: Những việc em nên làm để phù hợp với môi trường học tập mới.

A. Lập thời gian biểu phù hợp với môi trường học tập mới.  
B. Chủ động làm quen với bạn bè mới.  
C. Hỏi thầy cô, các anh chị lớp trên về phương pháp học các môn học mới.  
D. Tất cả các ý trên trên.

**Câu 2:** Việc nào không nên làm khi thiết lập mối quan hệ gần gũi, kính trọng thầy cô

A. Không lắng nghe thầy cô.  
B. Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ thầy cô khi cần thiết.  
C. Suy nghĩ tích cực về những điều góp ý thẳng thắn của thầy cô.  
D. Tôn trọng, lễ phép với thầy cô.

**Câu 3**: Những ý nào đúng cho những thay đổi của em so với khi là học sinh tiểu học.

A. Những thay đổi về chiều cao, cân nặng, vóc dáng…  
B. Những thay đổi của em về ước mơ trong cuộc sống, về tương lai.  
C. Những thay đổi trong ý thức trách nhiệm đối với học tập.  
D. Tất cả các ý trên.

**Câu 4:** Những ý nào sau đây thể hiện mình đã lớn trong cuộc sống hàng ngày.

A. Tự giác học tập.  
B. Nhường em nhỏ.  
C. Tôn trọng bạn bè.  
D. Tất cả các ý trên trên.

**Câu 5.**Đâu là truyền thống phù hợp với chủ đề bài học Thầy cô với chúng em?

A. Hiếu học.  
B. Yêu nước.  
C. Tôn sư trọng đạo.  
D. Đoàn kết.

**Câu 6:**Việc nào không nên làm khi thiết lập mối quan hệ thân thiện với các bạn mới?

A. Cởi mở, chân thành với các bạn.  
B. Thẳng thắn, nhưng tế nhị trong góp ý.  
C. Đố kị, ganh đua.  
D. Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ cho nhau.

**II. TỰ LUẬN (7 đ)**

**Câu 1.**Sắp xếp các công việc theo trình tự hợp lí khi tổ chức hoạt động thiện nguyện .

a.Thực hiện hoạt động thiện nguyện

b. Đánh giá, tổng kết hoạt động.

c. Lập kế hoạch hoạt động.

d. Phân công công việc cho những thành viên cụ thể.

**Câu 2.** Em hãy nêu được ít nhất 4 việc nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới?

**Câu 3:** Em hãy nêu 4 việc nên làm khi thiết lập mối quan hệ gần gũi, kính trọng với thầy cô?

**Câu 4:** Em hãy nêu 4 việc làm để sắp xếp nơi ở và góc học tập gọn gàng, ngăn nắp?

**Câu 5**(1đ) Tình huống: Tiết học Toán đã kết thúc mà Hưng vẫn cảm thấy chưa thấy rõ về nội dung đã học. Nếu là Hưng, em sẽ làm gì để hiểu rõ bài hơn?

**3. Đáp án, biểu điểm**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3đ)**

**Câu 1** (0,5đ): D

**Câu 2** (0,5đ): A

**Câu 3**(0,5đ): D

**Câu 4** (0,5đ): D

**Câu 5**(0,5đ): C

**Câu 6**(0,5đ): C

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7 đ)**

**Câu 1 (1 Điểm):**

c-d-a-b

**Câu 2. (3 điểm)**

HS nêu được 4 việc nên làm để điều chỉnh bản thân:

VD:

- Chủ động làm quen với bạn mới.

- Hỏi thầy cô, các anh chị lớp trên về phương pháp các môn học mới.

- Lập thời gian biểu phù hợp với môi trường học tập mới.

- Thay đổi những thói quen không phù hợp trong môi trường học tập mới.

**Câu 3 ( 1 điểm):** HS kể tên 4 việc nên làm để thiết lập mối quan hệ gần gũi, kính trọng thầy cô. Mỗi việc làm được 0.5 đ.

VD:

- Tôn trọng, lễ phép với thầy cô.

- Mạnh dạn chủ động hỏi những điều điều chưa hiểu hoặc xin lời khuyên, tư vấn.

- Suy nghĩ tích cực về những điều góp ý thẳng thắn của thầy cô.

- Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ thầy cô khi cần thiết.

**Câu 4 (1 điểm):**

HS nêu được 4 việc làm thể hiện việc sắp xếp nơi ở, góc học tập gọn gàng, ngăn nắp. Mỗi một việc làm sẽ được 0,5 đ.

VD: Gấp, xếp chăn màn gọn gàng sau khi thức dậy.

- Gấp và treo quần áo vào tủ theo từng ngăn.

- Sắp xếp sách vở ngay ngắn trên giá sách theo từng mục riêng.

- Bút, thước kẻ, compa…cho vào hộp bút.

**Câu 5 (1điểm):**

Nếu là Hưng, em sẽ về xem lại SGK và vở ghi của thầy đã cho ghi bài trên lớp thật kĩ, nếu sau khi xem xong mà vẫn chưa hiểu em có thể hỏi bạn hoặc nhắn cho thầy giáo chỗ mà em chưa hiểu để nhờ thầy giảng lại vào buổi học sau. 0,75đ

Hoặc em có thể gặp thầy sau giờ học để hỏi thầy một số nội dung chưa rõ. 0,25 đ